

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu  
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thanh Hà  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 93/2020/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020.

Toà án nhân dân huyện Long Thành đã căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 và điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X VN (E).

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà V, số 72 LTT, phường B, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Đ - Cán bộ Phòng xử lý tranh chấp (Văn bản ủy quyền số 381/2019/EIBA/UQ-CTHĐTV ngày 07/10/2019)

- Bị đơn:

1/ Phòng Công chứng số Y, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 179, LD, khu PH, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng V1 - Trưởng phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị L1, sinh năm: 1981 (Văn bản ủy quyền ngày 12/6/2018)

2/ Ông Lâm Duy M, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại đơn kháng cáo ngày 29 tháng 9 năm 2020 và đơn kháng cáo bổ sung ngày 21/10/2020 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X VN (E), nội dung yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 93/2020/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Long Thành, với lý do Tòa án nhân dân huyện Long Thành cho rằng việc Ngân hàng E không thực hiện thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng

đối với ông Lâm Duy M và đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng quy định pháp luật.

### **XÉT THẤY**

#### **Theo chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:**

Ngày 17/8/2007 ông Nguyễn Văn Tr, bà Lê Thị M1 ký hợp đồng ủy quyền cho ông Lâm Duy M tại Phòng Công chứng số Y tỉnh Đồng Nai và ngày 30/11/2007 ông Lâm Duy M, Công ty TNHH Đầu tư Xây lắp Thương mại K ký Hợp đồng thế chấp với Ngân hàng TMCP X VN chi nhánh HB. Địa chỉ của ông M theo hai hợp đồng này là: 10/K4, ấp C, xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông M với Ngân hàng TMCP X VN có tranh chấp và được giải quyết bằng Bản án phúc thẩm số 1196/2017/KDTM-PT ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 16/4/2018, Ngân hàng TMCP X VN có đơn khởi kiện vụ án dân sự “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” với bị đơn Phòng Công chứng số Y tỉnh Đồng Nai và ông Lâm Duy M xuất phát từ Hợp đồng ủy quyền ngày 17/8/2007 ký giữa ông Tr bà M1 với ông M tại Văn Phòng Công chứng số Y và Hợp đồng thế chấp ngày 30/11/2007 ký giữa ông Lâm Duy M, Công ty TNHH Đầu tư Xây lắp Thương mại K với Ngân hàng TMCP X VN chi nhánh HB được Phòng Công chứng số Y công chứng. Trong đơn khởi kiện, Ngân hàng ghi địa chỉ cư trú của ông M là xã T1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo xác nhận của Công an xã T1 ngày 28/3/2018 (bút lục 79).

Xét thấy: Theo biên bản xác minh ngày 07/01/2019 thể hiện “Ông Lâm Duy M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ thôn T, xã T1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận từ cuối tháng 01/2016. Từ ngày đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn T, xã T1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, ông M không sinh sống tại địa chỉ này. Ông M đi đâu làm gì không rõ do ông M không báo chính quyền địa phương” (bút lục 149). Như vậy, theo địa chỉ ông M ghi trên các hợp đồng đã ký với ông Tr, bà M1 và Ngân hàng và địa chỉ mới của ông M theo cung cấp của Công an xã T1, thì ông M có sự thay đổi địa chỉ từ xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai về địa chỉ xã T1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, nên địa chỉ của ông M mà nguyên đơn cung cấp trong đơn khởi kiện là đúng và đầy đủ theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nhưng hiện nay ông M không còn sinh sống ở địa chỉ xã T1 mà cũng không báo cho Ngân hàng E biết, thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, Tòa án phải tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung (điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao). Tuy nhiên, thời điểm cấp sơ thẩm đình chỉ vụ án (15/9/2020) chưa có giải thích của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn trong trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ thì giải quyết theo thủ tục chung là như thế nào, nên quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu nguyên đơn thực hiện nghĩa vụ tố tụng để đảm bảo

việc tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho ông M là đúng. Nhưng trong trường hợp này, lẽ ra cấp sơ thẩm cần yêu cầu nguyên đơn nộp chi phí tố tụng để đảm bảo thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho ông M bằng hình thức Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, chứ không phải yêu cầu nguyên đơn thực hiện thủ tục việc dân sự, nên cần hủy quyết định đình chỉ để nguyên đơn thực hiện nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

Từ những nhận định trên, chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn, hủy Quyết định đình chỉ số: 93/2020 ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai tại phiên họp: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 93/2020 ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 93/2020 ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý giải quyết lại theo thủ tục chung.

2. Nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả nguyên đơn 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0004957 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Vũ Thị Thu**